

TỔNG HỢP THEO DÕI SỨC KHỎE - LẦN IV
NĂM HỌC: 2025 - 2026

TT	LỚP	Tổng số học sinh	Dân tộc	Nữ	Nữ dân tộc	CÂN NẶNG				CHIỀU CAO				THEO DÕI BMI					GHI CHÚ
						CHT	BT	SDDTNC	SDDTN CMĐN	CHT	BT	SDDTTC	SDDTT CMĐN	BT	TC	BP	GC	GCN	
1	Mẫu giáo lớn A	14	14	6	6	0	13	1	0	0	13	1	0	13	0	0	0	0	
2	Mẫu giáo lớn B	10	10	5	5	0	10	0	0	0	10	0	0	10	0	0	0	0	
3	Mẫu giáo ghép A	18	17	9	9	0	16	2	0	0	16	2	0	16	0	0	0	0	
4	Mẫu giáo ghép B	14	14	7	7	0	12	2	0	0	12	2	0	12	0	0	0	0	
5	Mẫu giáo ghép 3-4 tuổi A	22	22	12	12	0	18	3	1	0	18	3	1	18	0	0	0	0	
6	Mẫu giáo ghép 3-4 tuổi B	15	15	6	6	0	11	4	0	0	11	4	0	11	0	0	0	0	
7	Mẫu giáo ghép 3-4 tuổi C	10	10	5	5	0	9	1	0	0	9	1	0	9	0	0	0	0	
8	Nhà trẻ 24 -36 tháng	30	29	15	15	0	24	6	0	0	24	6	0	24	0	0	0	0	
Tổng cộng		133	131	65	65	0	113	19	1	0	113	19	1	113	0	0	0	0	
Tỉ lệ		100%	98,49%	48,87%	48,87%	0%	84,96%	14,28%	0,75%	0%	84,96%	14,28%	0,75%	84,96%	0%	0%	0%	0%	

Tổng cộng: có 133 cháu
Trong đó:
-Cân nặng,chiều cao bình thường: 113 cháu
Trong đó có : 19 trẻ SDD thể nhẹ cân ,thấp còi mức độ nhẹ
01 trẻ SDD thể nhẹ cân,thấp còi mức độ nặng
Cân nặng,Chiều cao CHT: 0

LẬP BẢNG

Đinh Thị Mết

Sơn Tây, ngày 31 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Tuyết Nhung